

Số: 1978/BC-UBND

Quận 12, ngày 17 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020**

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Quý I năm 2020, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) Quận 12 đã tổ chức 21 cuộc tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 898 lượt người tham dự. Hình thức tuyên truyền chủ yếu là tuyên truyền miệng thông qua các cuộc họp cơ quan, họp tổ dân phố và tuyên truyền trực tiếp tại UBND phường.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Trên địa bàn Quận 12, các đơn vị trực thuộc đã ban hành mới 20 văn bản, sửa đổi, bổ sung 00 văn bản để triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

Thực hiện Luật Thanh tra năm 2010, hiện nay Thanh tra Quận 12 là đơn vị tham mưu UBND quận thực hiện công tác quản lý Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

Bên cạnh đó, UBND quận giao Thanh tra quận theo dõi, hướng dẫn công tác thi đua đối với các đơn vị trực thuộc về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn quận.

**2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:**

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Hiện nay, các đơn vị trực thuộc UBND quận, Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả hồ sơ của UBND quận, phường đều tiến hành niêm yết công khai quy trình giải quyết hồ sơ hành chính. Kết quả giải quyết hồ sơ hành chính tại UBND quận

được công bố trên trang thông tin điện tử của UBND quận, theo đó người dân có thể tự kiểm tra, theo dõi kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, không cần phải liên hệ nhiều lần.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Trong quý I năm 2020, các đơn vị trực thuộc quận đã ban hành 15 văn bản để thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; các đơn vị đều công khai Quy chế chi tiêu nội bộ, các định mức, tiêu chuẩn mới ban hành.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn quận chưa phát hiện trường hợp vi phạm quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Qua công tác tự kiểm tra của các đơn vị, trên địa bàn quận chưa phát hiện có trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Trong quý I năm 2020, trên địa bàn quận không có trường hợp luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Trong kỳ, UBND quận và các phòng, ban, đơn vị thuộc quận thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về minh bạch tài sản và thu nhập, chưa có trường hợp phải xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Trong kỳ, trên địa bàn quận không phát sinh trường hợp phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính:

UBND Quận 12 tiếp tục vận hành cơ chế “một cửa” trong tiếp nhận và giải quyết các lĩnh vực hồ sơ hành chính cho người dân; áp dụng quy trình ISO 9001:2015 để giải quyết hồ sơ hành chính trên một số lĩnh vực tại 22 đơn vị.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

UBND Quận 12 đang ứng dụng một số phần mềm để quản lý công việc, cụ thể: Phần mềm quản lý hồ sơ văn bản; phần mềm quản lý cán bộ, công chức; phần mềm xử lý đơn thư tại Ban Tiếp công dân quận...

a) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Đến thời điểm hiện nay, các đơn vị trực thuộc UBND quận đều thực hiện thanh toán, trả lương cho đội ngũ cán bộ công chức qua tài khoản (thẻ ATM).

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:**

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương:

Quý I năm 2020, chưa có trường hợp tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:

Quý I năm 2020, qua công tác thanh tra, chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Quý I năm 2020, qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện trường hợp tham nhũng tại các đơn vị trực thuộc quận.

### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Trong quý I, UBND Quận 12 lập thủ tục thành lập Đoàn thanh tra trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Thể dục thể thao Quận 12 và UBND phường Tân Hưng Thuận.

### **5. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020:**

UBND quận tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Hiện các đơn vị được phân công theo Kế hoạch đang tiến hành thực hiện các nội dung được đề ra.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH:**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng:**

UBND Quận 12 đã tiến hành thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong quý I năm 2020 chưa phát hiện và kết luận trường hợp nào có hành vi tham nhũng trên địa bàn quận.

### **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:**

- UBND quận đã chủ động chỉ đạo triển khai kịp thời các văn bản quy định liên quan đến pháp luật phòng, chống tham nhũng đến các đơn vị trực thuộc để thực hiện theo tinh thần chỉ đạo của UBND thành phố.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND quận đã có ý thức chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng tại đơn vị, xây dựng kế hoạch tự kiểm tra thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị; công tác

tuyên truyền được đẩy mạnh, thường xuyên quán triệt các quy định về phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức và tuyên truyền đến nhân dân.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao về trình độ.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ II NĂM 2020:**

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của đơn vị, công khai các thủ tục hành chính, công khai kết quả giải quyết hồ sơ hành chính, công khai định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

- Tiếp tục tiến hành các đoàn thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2020 đã được phê duyệt và các đoàn thanh tra đột xuất theo quy định.

- Triển khai thực hiện các nội dung khác theo yêu cầu của UBND thành phố.

Trên đây là báo cáo của UBND Quận 12 về công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Quận ủy;
- UBND quận;
- Thanh tra quận;
- VP. HĐND và UBND quận;
- Lưu: VT (08 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Trương Hải Hiếu**

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**  
(số liệu tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 29/02/2020)

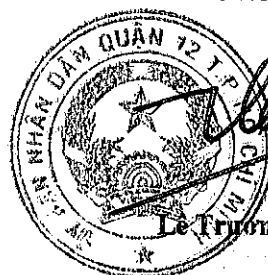
| MS | NỘI DUNG   | ĐV TÍNH    | SỐ LIỆU |
|----|--|------------|---------|
|    | <b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>   |            |         |
| 1  | Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN   | Văn bản    | 20      |
| 2  | Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành  | Văn bản    | 0       |
|    | <b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>  |            |         |
| 3  | Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN   | Lượt người | 898     |
| 4  | Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức  | Lớp        | 21      |
| 5  | Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản   | Tài liệu   | 2       |
|    | <b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>   |            |         |
|    | <i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>   |            |         |
| 6  | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch  | CQ, TC, ĐV | 1       |
| 7  | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động   | CQ, TC, ĐV | 0       |
|    | <i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>  |            |         |
| 8  | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới  | Văn bản    | 15      |
| 9  | Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp  | Văn bản    | 0       |
| 10 | Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn   | Cuộc       | 3       |
| 11 | Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý  | Vụ         | 0       |
| 12 | Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn  | Người      | 0       |
| 13 | Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật  | Người      | 0       |
| 14 | Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự  | Người      | 0       |
| 15 | Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền). | Triệu đồng | 0       |
| 16 | Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường  | Triệu đồng | 0       |
| 17 | Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị  | Người      | 0       |
| 18 | Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)   | Triệu đồng | 0       |
|    | <i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>   |            |         |

|    |   |            |      |
|----|---|------------|------|
| 19 | Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức  | CQ, TC, ĐV | 0    |
| 20 | Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý   | Người      | 0    |
| 21 | Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng  | Người      | 0    |
|    | <b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>  |            | 0    |
| 22 | Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập   | Người      | 0    |
| 23 | Số người bị kết luận kê khai không trung thực   | Người      | 0    |
|    | <b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>   |            |      |
| 24 | Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng   | Người      | 0    |
| 25 | Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng   | Người      | 0    |
| 26 | Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng  | Người      | 0    |
|    | <b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>   |            |      |
| 27 | Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính   | CQ, TC, ĐV | 22   |
| 28 | Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc   | %          | 100% |
|    | <b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG</b>   |            |      |
|    | <b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>  |            |      |
| 29 | Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ  | Vụ         | 0    |
| 30 | Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ   | Người      | 0    |
|    | <b>Qua hoạt động thanh tra</b>  |            |      |
| 31 | Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra  | Vụ         | 0    |
| 32 | Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra  | Người      | 0    |
|    | <b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>  |            |      |
| 33 | Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức  | Đơn        | 0    |
| 34 | Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết  | Đơn        | 0    |
| 35 | Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo  | Vụ         | 0    |
| 36 | Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo  | Người      | 0    |
|    | <b>Qua điều tra tội phạm</b>  |            |      |
| 37 | Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố   | Vụ         | 0    |
| 38 | Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố   | Người      | 0    |
|    | <b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG</b>   |            |      |
| 39 | Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) | Vụ         | 0    |
| 40 | Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)    | Người      | 0    |

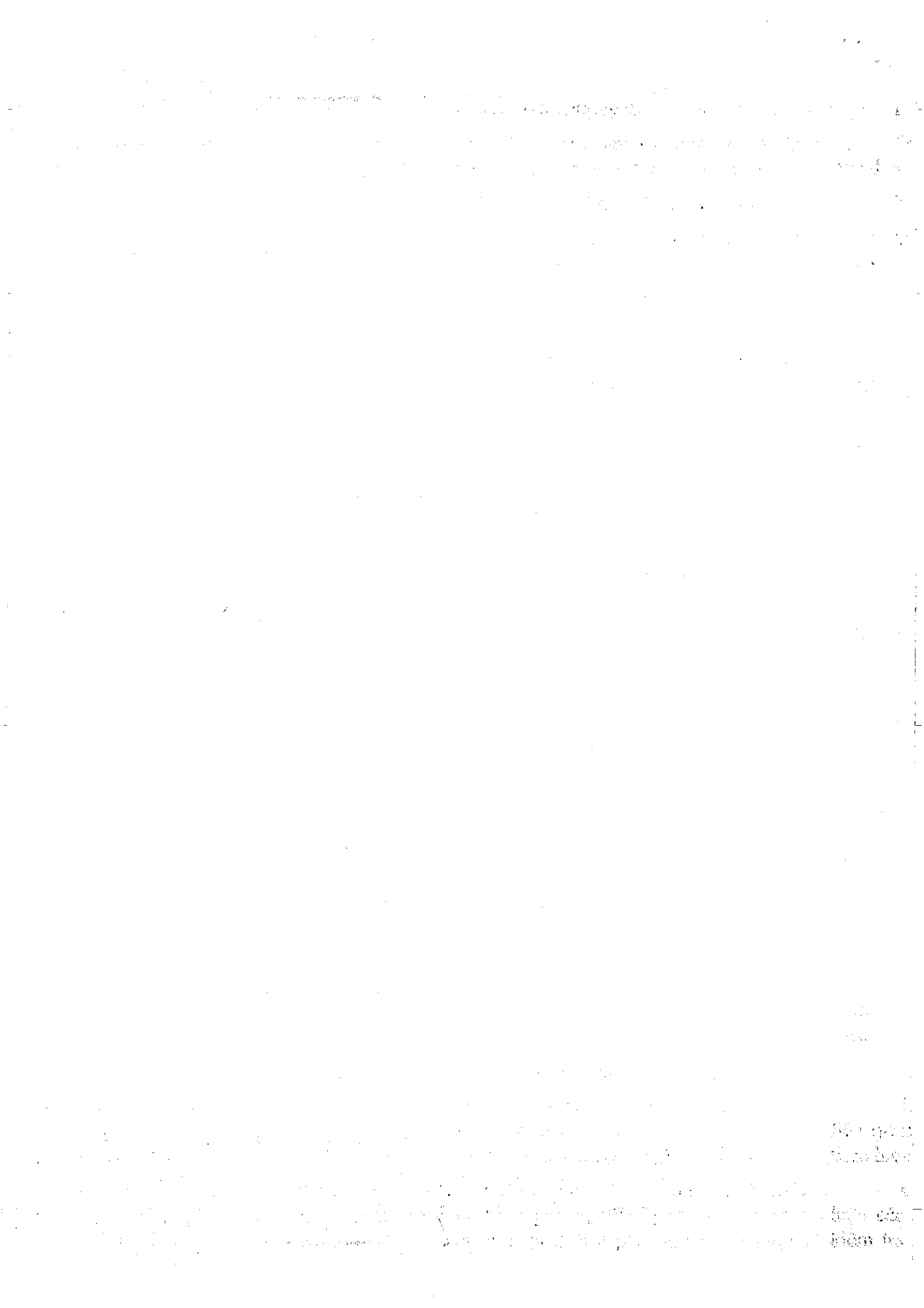
|    |  |                |   |
|----|--|----------------|---|
| 41 | Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;  | Người          | 0 |
| 42 | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;   | Người          | 0 |
| 43 | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;   | Người          | 0 |
| 44 | + Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.  | Người          | 0 |
| 45 | Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính   | Vụ             | 0 |
| 46 | Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng                                | Người          | 0 |
| 47 | Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)                      | Vụ             | 0 |
| 48 | Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)                    | Người          | 0 |
|    | <b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>                                     |                |   |
| 49 | + Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)                               | Triệu đồng     | 0 |
| 50 | + Đất đai  | m <sup>2</sup> | 0 |
|    | <b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>                               |                |   |
| 51 | + Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)                               | Triệu đồng     | 0 |
| 52 | + Đất đai  | m <sup>2</sup> | 0 |
|    | <b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>                         |                |   |
| 53 | + Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)                               | Triệu đồng     | 0 |
| 54 | + Đất đai  | m <sup>2</sup> | 0 |
|    | <b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>   |                |   |
| 55 | Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù   | Người          | 0 |
| 56 | Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó  | Người          | 0 |
|    | + Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ   |                | 0 |
|    | + Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương   |                | 0 |
|    | + Tặng Giấy khen   |                | 0 |
| 57 | Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng | Người          | 0 |
| 58 | Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác, sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng     | Người          | 0 |
| 59 | Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 59/2019/NĐ-CP                             | Đơn            | 0 |
| 60 | Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình  | Đơn            | 0 |
| 61 | Số đơn yêu cầu đã được giải trình  | Đơn            | 0 |

Quận 12, ngày 17 tháng 3 năm 2020

CHỦ TỊCH



Le Trương Hải Hiếu





**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12**

**Biểu số 3b**

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

(số liệu tính từ ngày 01/12/2019 đến ngày 29/02/2020)

| TT  | Tên vụ                          | Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây ra sự việc | Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc | Tóm tắt nội dung vụ việc |
|-----|---------------------------------|---|------------------------------------|--------------------------|
| 1   | Trong kỳ không có vụ tham nhũng |   |                                    |                          |
| 2   |                                 |   |                                    |                          |
| ... |                                 |   |                                    |                          |

Quận 12, ngày tháng năm 2020

**QUẢN TRỊ CH**



**Lê Trương Hải Hiền**

